

英検土台から日本国内難関大学受験へ

LUYỆN THI TỪ NỀN TẢNG EIKEN ĐẾN ĐẠI HỌC KHÓ Ở NHẬT

英検を中学・高校から継続的に対策しつつ、トップ大学や医学部入試で英語を「強みにする」ためには、英検対策だけではカバーしきれない入試英語の本質に対する補完が必要です。

Việc luyện thi Eiken từ cấp hai hoặc cấp ba là nền tảng rất tốt để xây dựng kỹ năng tiếng Anh toàn diện. Tuy nhiên, để biến tiếng Anh thành **môn thể mạnh** trong kỳ thi tuyển sinh vào các trường đại học hàng đầu hay ngành y ở Nhật, cần bổ sung chiến lược luyện thi vượt lên trên phạm vi của Eiken.

1. 読解力の強化：速読＋論理読解

英検は語彙・文法・読解の基礎力を測りますが、大学入試（特に難関大・医学部）は「時間制限下での高度な論理的処理」が要求されます。

対策観点：

- ✧ 時間制限の中で抽象的・論理的な内容（学術・評論・社会問題）を素早く正確に読む訓練。
- ✧ パラグラフごとの主張の把握、論理構造の見抜き（対比・因果・譲歩など）を意識。
- ✧ 推論・情報照合・要約・言い換え能力の強化。

2. 記述力の強化：論理的英作文

1. Đọc hiểu nâng cao: Nhanh, chính xác và hiểu logic

Eiken giúp xây dựng nền tảng đọc hiểu tốt, nhưng đề thi đại học lại yêu cầu năng lực đọc hiểu tốc độ cao với các bài mang tính lập luận, trừu tượng hoặc tính học thuật cao.

Cần bổ sung:

- ✧ Rèn khả năng đọc nhanh và chính xác các nội dung mang tính trừu tượng hoặc logic (như bài viết học thuật, bình luận, vấn đề xã hội) trong điều kiện giới hạn thời gian.
- ✧ Chú ý nắm bắt luận điểm của từng đoạn văn, nhận diện cấu trúc lập luận (so sánh đối chiếu, quan hệ nhân quả, nhượng bộ, v.v.).
- ✧ Tăng cường năng lực suy luận, đối chiếu thông tin, tóm tắt nội dung và diễn đạt bằng nhiều cách.

2. Đẩy mạnh kỹ năng viết: chính xác, logic

英検準 1 級以上のライティングは有益だが、入試では日本語を英語にする和文英訳や条件付き自由英作文などが出題される。

対策観点：

- ✧ 英借文に頼らず、語順や文構造を自在にコントロールできる能力を育てる。
- ✧ 特に医学部志望者は「専門的かつ論理的な英語表現」の訓練（例：生命倫理、医療と社会など）。
- ✧ 採点者の意図を意識した、構成と展開の精密さが求められる。

3. 語彙の質と文脈処理：入試英語特有の語感

英検の語彙は広くて有用だが、大学入試には特有の「設問に効く語感」や「文脈から意味を探る力」が問われる。

対策観点：

- ✧ 類義語の細かいニュアンス、品詞の転換、意味の変化（contextual meaning）への感度。
- ✧ 単語単体ではなく、文の中でどう働いているかを見抜く練習。

Phần viết luận nếu đạt từ Eiken pre1 trở lên thì có lợi, nhưng đề thi đại học lại có thêm yêu cầu về dịch thuật Nhật-Anh hoặc viết luận theo yêu cầu cụ thể.

Cần tập trung:

- ✧ Luyện khả năng kiểm soát linh hoạt trật tự của từ và cấu trúc câu thay vì phụ thuộc vào mẫu câu có sẵn.
- ✧ Đặc biệt, với thí sinh định thi ngành y, cần luyện cách diễn đạt tiếng Anh chuyên ngành và logic (ví dụ: y đức, y học và xã hội...).
- ✧ Cần chú ý đến ý định của người chấm, yêu cầu sự chính xác, chặt chẽ trong bố cục và cách triển khai nội dung.

3. Từ vựng học thuật và khả năng cảm nhận từ vựng trong văn cảnh

Mặc dù từ vựng của Eiken rất phong phú và hữu ích, nhưng tiếng Anh thi đại học đòi hỏi năng lực đặc thù như “cảm nhận sắc thái từ vựng phù hợp theo câu hỏi” và “khả năng suy đoán nghĩa dựa trên ngữ cảnh.”

Cần tập trung:

- ✧ Rèn cảm nhận nhạy bén về sự khác nhau tinh tế tiểu tiết giữa các từ đồng nghĩa, chuyển đổi loại từ và sự thay đổi nghĩa của từ theo ngữ cảnh.
- ✧ Luyện kỹ năng hiểu thấu vai trò của từ trong câu thay vì chỉ xem từng từ riêng lẻ.

✧ 医学部では専門用語や論説語彙の慣れも重要。

✧ Với khối ngành y khoa, việc làm quen với thuật ngữ chuyên ngành và từ vựng trong văn bản nghị luận là vô cùng quan trọng.

4. 音声情報処理力（リスニング）

英検のリスニングは有効な基盤だが、大学入試では内容理解重視型（情報の整理・要約・推論）が目立つ。

対策観点：

- ✧ 多人数会話や講義型リスニングへの対応。
- ✧ 話者の立場・意図・主張の把握（話し方・内容の焦点）。
- ✧ ノートテイキング・聞きながら構造をつかむ訓練。

4. Năng lực nghe hiểu xử lý thông tin tốt

Nghe hiểu trong Eiken là nền tảng hữu ích, nhưng tiếng Anh thi đại học lại coi trọng kiểu “hiểu nội dung” — tức là yêu cầu sắp xếp thông tin, tóm tắt và suy luận.

Cần tập trung:

- ✧ Luyện nghe các tình huống có nhiều người tham gia hội thoại hoặc dạng bài giảng (lecture).
- ✧ Nắm bắt được lập trường, ý định và quan điểm của người nói thông qua cách nói và nội dung nhấn mạnh.
- ✧ Rèn kỹ năng ghi chú (note-taking), vừa nghe vừa nắm được nội dung cấu trúc tổng thể.

5. 思考力とのリンク：英語を使って考える訓練

トップ大学や医学部入試では英語を道具にして考える力が前提。単なる翻訳や読解では太刀打ちできない。

対策観点：

- ✧ 英語で議論された内容を理解し、自分の立場を英語で構築できる訓練。
- ✧ 論点整理・要約・批判的視点など、教科横断的な思考とのリンク。

5. Luyện tư duy phản biện bằng tiếng Anh: tư duy trực tiếp bằng tiếng Anh

Ở các kỳ thi vào đại học hàng đầu hay ngành y, thí sinh được kỳ vọng phải biết dùng tiếng Anh như một công cụ tư duy. Nếu chỉ đọc hiểu hay dịch thuật đơn thuần là không đủ để vượt qua kỳ thi.

Cần tập trung:

- ✧ Tập hiểu nội dung lý luận bằng tiếng Anh và luyện đưa ra quan điểm cá nhân bằng tiếng Anh.
- ✧ Rèn kỹ năng sắp xếp luận điểm, tóm tắt nội dung, và nhìn nhận vấn đề từ góc độ phản biện — kết nối với

- ✧ 難関大の長文に多い「視点のずらし」や「対比的構造」に慣れる。

6. 英語学習の「自動化」：意識せず処理できる力

高得点層はいちいち訳さずに意味をつかむ力が無意識レベルでできている。

対策観点：

- ✧ 読む速度・処理速度を高速化する（意味の先読み・予測含む）。
- ✧ 文法構造の自動認識（SVOC 判定、関係詞・分詞構文など）を反射的に処理。
- ✧ 解答を導く「鍵の見つけ方」を定式化する習慣。

まとめ

必要なのは「英検の基礎力を土台に、入試の思考・速度・構文処理へとシフトさせる」こと。

つまり、英語を「勉強する対象」から「思考と表現の道具」へと進化させる戦略です。

tư duy liên môn (tư duy liên hệ với các môn học khác theo chiều ngang).

- ✧ Làm quen với các dạng bài đọc dài với “cấu trúc phức tạp, yêu cầu so sánh đối chiếu”, “thay đổi góc nhìn trong lập luận”, thường ra trong đề thi vào các Đại Học khó.

6. “Tự động hóa” trong học tiếng Anh: Năng lực xử lý ngôn ngữ một cách vô thức

Nhóm thí sinh đạt điểm tiếng Anh thi đại học cao thường có khả năng hiểu tiếng Anh nhanh mà không cần dịch từng từ.

Cần tập trung:

- ✧ Tăng tốc độ đọc và tốc độ xử lý thông tin (khả năng đoán nghĩa và dự đoán nội dung tiếp theo).
- ✧ Tập tự động phản xạ nhận diện và xử lý ngay các cấu trúc ngữ pháp như SVOC, mệnh đề quan hệ, cấu trúc phân từ,...
- ✧ Tạo thói quen xác định “manh mối dẫn đến đáp án” thành công thức để áp dụng nhiều lần.

Tổng kết: Luyện Eiken trong những năm cấp ba giúp xây nền tảng tiếng Anh vững chắc. Nhưng để vượt trội trong kỳ thi đại học, đặc biệt là với mục tiêu vào các trường ĐH top hoặc khối ngành y khoa, học sinh cần có "chiến lược bổ sung": rèn năng lực học thuật, tăng tốc độ và khả năng xử lý thông tin, nâng cao khả năng tư duy phản biện bằng tiếng Anh. Tiếng Anh khi ấy không còn là môn học — mà là công cụ tư duy, thể hiện bản thân, và chiến thắng.

まとめ表 (Bảng tổng kết)

英語力の側面	英検で補える範囲	入試に向けた追加対策の観点
読解力	文章理解の基礎力	抽象・論理・評論文の速読力
ライティング	構成・主張の明確さ	論理・表現の精度＋構文力
語彙力	広範な語彙カバー	文脈依存の語感・選択肢処理
リスニング	基本的な聞き取り	情報処理・要約・推論力
文法力・構文認識	明示的文法知識	自動処理・構文パターン認識
思考・批判力	英作文・意見構成	英語で考え、議論できる訓練

Kỹ năng tiếng Anh	Eiken hỗ trợ tốt phần nào	Cần bổ sung gì cho kỳ thi đại học?
Đọc hiểu	Nắm bắt ý chính, nội dung	Đọc nhanh, xử lý logic, hiểu lập luận
Viết luận	Diễn đạt rõ, nêu ý kiến	Viết chính xác, học thuật, hợp ngữ cảnh
Từ vựng	Khá rộng, có chiều sâu	Hiểu sắc thái, dùng từ theo văn cảnh
Nghe hiểu	Hiểu nội dung hội thoại	Nghe nhiều nhân vật, hiểu ngầm ý
Tư duy và phản biện	Có rèn ở cấp độ cao (準 1～1 級)	Diễn đạt lập luận bằng tiếng Anh rõ ràng
Xử lý câu phức tạp	Nắm ngữ pháp căn bản	Tư duy và lý luận trực tiếp bằng Tiếng Anh

英検と大学入試を両立する場合に、スピーキング力をどこまで重視すべきか

Có nên quá chú trọng kỹ năng nói tiếng Anh khi tập trung luyện thi song song Eiken và đại học không?

？ 結論から言えば…

🔗 スピーキングに過度に力を入れすぎる必要はありません。ただし、完全に無視すべきでもありません。特に英検準 1 級～1 級レベルや、将来的に英語を使う進路（留学、国際系学部など）を視野に入れる場合は、戦略的に取り入れる価値があります。つまり、英語を「勉強する対象」から「思考と表現の道具」へと進化させる戦略です。

？ Câu trả lời ngắn gọn là:

🔗 Không nên quá chú trọng kỹ năng nói, nhưng cũng không nên bỏ hẳn. Chỉ nên đầu tư mạnh luyện kỹ năng nói nếu hướng đến thi tiếp Eiken 1, hoặc định hướng theo các ngành nghề sử dụng nhiều tiếng Anh trong tương lai như du học, khoa quốc tế, ngoại giao. Tóm lại, nên chọn chiến lược nâng tầm việc “học tiếng anh như một môn học” sang sử dụng tiếng Anh như một “công cụ để tư duy và diễn đạt”.

☑ 英検・大学入試対策におけるスピーキングの効果

- ✧ 英検では、準1級以上でスピーキング面接が必須。意見を述べ、論理的に展開する力が求められる。
- ✧ スピーキング力があると、ライティングや読解での論理構成・言い換え・要約力が強化される。
- ✧ 「自分の意見を英語で考える訓練」として、スピーキングは非常に有効であり、頭の中の英語処理速度を上げる役割もある。

⚠ しかしスピーキングに偏ると起こるデメリット

- ✧ 大学入試の英語では、スピーキングは基本的に試験に含まれない（読み・書き中心）→ 得点に直結しにくい。限られた時間の中で配分を誤ると、リーディング・ライティングの得点力が伸び悩む。
- ✧ スピーキングばかり練習していると、ライティングの文法ミスや構成の甘さが目立ちやすくなる。
- ✧ 独学でのスピーキング練習（発音を確認せず、論述型スピーキングの添削のない場合）は誤った発音・言い回しをそのまま定着させるリスクもある。

☑ Kỹ năng nói giúp gì cho việc luyện thi Eiken + đại học?

- ✧ Với Eiken, từ cấp pre 1 準1級 trở lên, kỹ năng nói chiếm tỷ trọng cao và yêu cầu khả năng diễn đạt rõ ràng quan điểm cá nhân, trình bày có logic.
- ✧ Kỹ năng nói hỗ trợ rất tốt cho kỹ năng viết và đọc (bố cục lý luận, đối cách nói, khả năng tóm tắt) cho bài thi đại học (đặc biệt là ở các trường Đại học top hay ra các câu hỏi yêu cầu tư duy phản biện).
- ✧ Luyện nói giúp nâng cao khả năng diễn đạt tư duy bằng tiếng Anh, giúp đẩy nhanh tốc độ xử lý tiếng Anh trong đầu, hiệu quả hơn học thụ động.

⚠ Nhưng nếu quá chú trọng luyện nói thì có gì bất lợi?

- ✧ Thi đại học chủ yếu là thi viết và đọc, cơ bản không bao gồm kỹ năng nói → nếu dành quá nhiều thời gian luyện nói (luyện giao tiếp thông thường) thì sẽ mất thời gian đầu tư vào việc lấy điểm thi cao ở hai phần đọc và viết.
- ✧ Nếu luyện nói quá nhiều dễ khiến học sinh học "tiếng Anh kiểu cảm giác", dẫn đến tình trạng viết thiếu chính xác về mặt ngữ pháp, chính tả và bố cục thiếu chặt chẽ, rất dễ bị trừ điểm trong kỳ thi tuyển sinh.
- ✧ Nếu không nghe kỹ giọng đọc mẫu, không luyện theo phát âm mẫu hoặc không nhờ giáo viên sửa bố cục lập luận cho cẩn thận, việc tự luyện nói thì sẽ dễ hình thành thói quen phát âm sai, cách nói sai ngữ pháp, ảnh hưởng tiêu cực tới cả kỹ năng viết.

スピーキングの「ちょうどいい比率」は？ Khuyến nghị mức độ học nói: Cân bằng thông minh

学習タイプ → Trường hợp	スピーキングの目安時間（全体のうち） Luyện nói nên chiếm tỉ lệ thế nào?
大学入試（特に医・トップ大学）に特化→ Chỉ tập trung thi đại học (ĐH top /Y khoa)	0～10%程度で OK（補助的） Học nói 0–10% tổng thời gian học tiếng Anh là đủ
英検準 1 級・1 級と入試を両立 → Thi đại học + luyện Eiken pre 1~1	10～20%（主に論述型スピーキング） 10–20%（chủ yếu luyện phát biểu có luận điểm）
将来英語を使う進路 or 留学希望 → Có mục tiêu đi du học hoặc dùng tiếng Anh chuyên nghiệp sau này	20～30%（プレゼン・ディスカッション） 20–30%（kết hợp thuyết trình, debate）